

VẬN CHUYỂN Úc 5-10 Days

TỶ GIÁ 24.000VNĐ

WEIGHT	NSW, VIC, QLD, SA (WA - Phụ thu 25.000/Kg)	
(KG)	USD	VNĐ
0.5	21.82	523,623
1.00	22.58	541,99
1.50	29.83	715,967
2.00	32.56	781,519
2.50	40.25	965,893
3.00	44.66	1,071,720
3.50	52.51	1,260,317
4.00	56.56	1,357,437
4.50	60.61	1,454,556
5.00	64.65	1,551,677
5.50	72.06	1,729,547
6.00	77.22	1,853,352
6.50	82.38	1,977,154
7.00	87.54	2,100,957
7.50	92.70	2,224,760
8.00	97.86	2,348,564
8.50	103.02	2,472,367
9.00	108.17	2,596,171
9.50	113.33	2,719,973
10.00	118.49	2,843,776
10.50	120.80	2,899,174
11.00	125.96	3,022,977
11.50	131.12	3,146,781
12.00	136.27	3,270,584

WEIGHT	NSW, VIC, QLD, SA (WA - Phụ thu 25.000/Kg)	
(KG)	USD	VNĐ
12.50	141.43	3,394,386
13.00	146.59	3,518,190
13.50	151.75	3,641,992
14.00	156.94	3,766,496
14.50	162.23	3,893,460
15.00	167.52	4,020,424
15.50	172.81	4,147,386
16.00	178.10	4,274,350
16.50	183.39	4,401,313
17.00	188.68	4,528,275
17.50	193.97	4,655,239
18.00	199.26	4,782,201
18.50	204.55	4,909,165
19.00	209.84	5,036,127
19.50	215.13	5,163,090
20.00	220.42	5,290,052
WEIGHT	HÀNG NẶNG (\$/KG)	
(KG)		
+21KG	9.0	216
31-43KG	9.0	216
44-99KG	7.50	180
100+	7.30	175,2

PHỤ THU HÀNG HOÁ	
Que Test Covid, Salompas	30.000/KG
Sách, Tạp Chí	5.000/KG
Máy Móc Thông Thường	10.000/KG
Yến Sào (tối đa 1kg/đơn)	20.000/KG
Thuốc Nam Dạng Viên	30.000/KG
Hạt Giống, Gạo	30.000/KG

PHỤ THU HÀNG HOÁ	
Thịt, Trứng, Sữa	20.000/KG
Đông Trùng, Nghệ Tây	120.000/KG
Túi, Ví, Mất Kính, Giày Fake	10.000/KG
Trang Sức	100.000/KG
Đồng Hồ	100.000/Cái
Nhang Trầm	120.000/KG
Đối với linh kiện điện tử cần check cụ thể loại mặt hàng và báo giá phụ thu theo thời điểm	

Manual Handling Fee - Oversize - Deliver By Toll Global Express.

- Kiện hàng vượt 30kg hoặc kích thước vượt quá chiều dài 1,2m, chiều rộng 0,8m, chiều cao 0,6m.
Phụ Thu: 300.000 VNĐ / 1 kiện hàng
- Nếu kiện hàng có trọng lượng vượt quá 35Kg hoặc chiều dài vượt quá 1m8.
Phụ Thu: 1000.000 VNĐ / 1 kiện hàng
- Phí kiểm dịch tại Australia: 100 AUD/1 lô hàng (tỷ lệ kiểm dịch rất thấp từ 1-5%).
Thời gian kiểm dịch có thể kéo dài 1-2 tuần.
Mỹ phẩm là sản phẩm không kiểm dịch.
- Formal Clearance Fee (Phí kiểm tra hàng hoá khi hải quan nghi ngờ nếu có): \$100-\$160
- EMPP Fee: \$55 (Phát sinh khi Hải Quan nghi ngờ giá trị khai báo sản phẩm)